

Số: 61/2020/QĐST- HNGĐ

Hoà Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

*Bị đơn:* Anh **Thạch D**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Thạch D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Thạch D đồng ý tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Thạch Trần Hải Đ, sinh ngày 18/7/2018; anh Thạch D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Thạch Trần Hải Đ số tiền 745.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 22/4/2020 cho đến khi cháu

Thạch Trần Hải Đ đủ 18 tuổi. Anh Thạch D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Thạch D thống nhất xác định tài sản chung đã tự thỏa thuận xong và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Anh Thạch D phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB. Chị Trần Thị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005972 ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ. Chị T được nhận lại 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- UBND xã VH;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- Chi cục THADS HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị T Linh**